

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v giao khối lượng thực hiện nhiệm vụ KHCN và HTQT năm học 2022 - 2023

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

Căn cứ thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 29/06/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ vào Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế & Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ vào Quyết định số 3920/QĐ-ĐHTN ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về công tác quản lý Khoa học và Công nghệ của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-ĐHK&QTKD-KHCN ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ Biên bản họp hội nghị tổng kết hoạt động KHCN&HTQT năm học 2021 – 2022 và phương hướng, kế hoạch hoạt động KHCN&HTQT năm học 2022 – 2023 ngày 11 tháng 8 năm 2022;


Theo đề nghị của Trưởng phòng KHCN&HTQT.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao khối lượng nhiệm vụ Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế thực hiện trong năm học 2022 – 2023 cho các đơn vị (Danh sách nhiệm vụ và khối lượng chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Trưởng các Khoa có trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện theo khối lượng KHCN&HTQT được giao.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng Phòng KHCN&HTQT, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:   
- BGH (b/c);  
- Như điều 2,3 (t/h);  
- Lưu: VT, KHCN.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
  


TS. Đỗ Đình Long

**KHỐI LƯỢNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM HỌC 2022 – 2023**

**KHOA: NGÂN HÀNG TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số: 1071/QĐ-ĐHK&QTKD-KHCN, ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế & QTKD)

TT	Nhiệm vụ	Loại hình hoạt động NCKH	ĐVT	Nhiệm vụ KHCN nhà trường giao
<b>I</b>	<b>Nhóm I: Đề tài NN, Bộ và tương đương bộ, Dự án chuyển giao, Bài báo ISI/Scopus</b>		<b>Đề tài/dự án/bài</b>	<b>3</b>
1	Cấp Bộ, Cấp Tỉnh	Ứng dụng/triển khai	Đề tài	1
2	Cấp ĐHTN, Chuyển giao KHCN* (>100trđ)	Ứng dụng/triển khai	Đề tài/hợp đồng	1
3	Bài báo ISI/SCOPUS	Ứng dụng	Bài	1
<b>II</b>	<b>Nhóm II: Đề tài cơ sở, NCKH sinh viên</b>		<b>Đề tài</b>	<b>7</b>
4	Cấp cơ sở và cơ sở đặt hàng	Ứng dụng/triển khai	Đề tài	1
5	NCKH Sinh viên	Ứng dụng/triển khai	Đề tài	6
<b>III</b>	<b>Nhóm III: Bài báo, hội thảo, hội nghị</b>		<b>Bài</b>	<b>19</b>
6	Bài báo đăng trên tạp chí trong nước	Ứng dụng	Bài	13
7	Bài viết đăng trên hội thảo trong nước	Ứng dụng	Bài	2
8	Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế (không nằm trong danh mục ISI/Scopus)	Ứng dụng	Bài	2
9	Bài viết đăng trên hội thảo quốc tế có xuất bản kỉ yếu	Ứng dụng	Bài	2
<b>IV</b>	<b>Nhóm IV: Tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm khoa học</b>			<b>2</b>
1	Tổ chức hội thảo, hội nghị NCKH cho người học	Ứng dụng	Hoạt động	1
2	Tổ chức hội thảo, hội nghị NCKH cho GV	Ứng dụng	Hoạt động	1

**Ghi chú: (\*) Nếu một (01) hợp đồng chuyển giao KHCN, bồi dưỡng tri thức với các tổ chức bên ngoài trường chưa đạt 100 triệu thì có thể được cộng nhiều hợp đồng chuyển giao**







5.2.1	Tổ chức và duy trì thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cấp chứng chỉ nước ngoài hoặc cấp chứng chỉ cho người nước ngoài	3 chương trình								3
-------	--	----------------	--	--	--	--	--	--	--	---

**Ghi chú:**

- 1 đoàn được tính tối thiểu từ 1 người (cán bộ, giảng viên, sinh viên) trở lên.

